

**CHÍNH PHỦ****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 502 /BC-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2014

**BÁO CÁO****Giải trình, tiếp thu ý kiến của các đại biểu Quốc hội thảo luận ở tổ  
tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XIII về dự thảo Nghị quyết  
về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
<b>ĐẾN</b>	Số:.....S..... Ngày:.....21/11.....

Kính gửi: Quốc hội

Tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu Quốc hội tại các tổ ngày 11 tháng 11 năm 2014 về Đề án và dự thảo Nghị quyết về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Chính phủ báo cáo giải trình, tiếp thu như sau:

**1. Về sự cần thiết ban hành Nghị quyết về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông**

Hầu hết ý kiến đại biểu Quốc hội tán thành sự cần thiết ban hành Nghị quyết về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông vì những lý do sau:

- Để thể chế hoá quan điểm, định hướng của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục, trong đó có giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8, khoá XI (sau đây viết tắt là Nghị quyết 29).

- Để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhằm giải quyết những bất cập, hạn chế trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành cũng như những yếu kém trong giáo dục phổ thông nói chung, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

- Để thay thế Nghị quyết 40/2000/QH10 ngày 09 tháng 12 năm 2000 của Quốc hội (sau đây viết tắt là Nghị quyết 40), tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trong giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo.

Tuy nhiên, còn có ý kiến băn khoăn cho rằng việc ban hành nghị quyết mới thay thế Nghị quyết 40 là chưa thực sự cần thiết, cần đánh giá hiệu quả thực hiện và làm rõ hơn yêu cầu thay thế Nghị quyết 40. Một số ý kiến khác cho rằng Quốc hội chỉ quyết định các vấn đề lớn, do vậy vấn đề đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nên để Chính phủ quyết định. Có ý kiến đề nghị lùi thời

gian ban hành Nghị quyết mới sang kỳ họp thứ 9 để có thêm thời gian xem xét, điều chỉnh Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Chính phủ giải trình tiếp thu như sau:

Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông được triển khai theo Nghị quyết 40 đã áp dụng trên phạm vi toàn quốc được 12 năm học, bắt đầu từ năm học 2002 - 2003. Công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 40 của Quốc hội được triển khai nghiêm túc và thường xuyên hàng năm. Ngoài ra, còn có nhiều đợt giám sát, đánh giá của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các Hội thành viên, Hội Khuyến học Việt Nam và gần đây nhất là đánh giá để phục vụ Đề án Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá việc thực hiện đổi mới so với yêu cầu của Nghị quyết 40 và đối chiếu với yêu cầu Nghị quyết 29. Những kết quả tổng kết đánh giá này đã được thể hiện trong Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông là chủ trương lớn. Năm 2000, Quốc hội khoá X đã ban hành Nghị quyết số 40 về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, trong đó yêu cầu đổi mới chương trình phải quán triệt mục tiêu, yêu cầu về nội dung, phương pháp giáo dục của các bậc học, cấp học quy định trong Luật Giáo dục. Thực tế cho thấy việc Quốc hội ra Nghị quyết, và sau đó tổ chức hoạt động giám sát thực hiện Nghị quyết đã phát huy tác dụng trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Đề án trình Quốc hội đã được chuẩn bị đúng quy định; được nhiều tổ chức và cá nhân góp ý, đã thông qua nhiều hội thảo, hội nghị xin ý kiến; ban soạn thảo đã nhiều lần bổ sung, chỉnh sửa và hoàn thiện. Trước khi trình Quốc hội, Đề án đã được Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội thẩm tra, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến hoàn thiện.

Căn cứ Khoản 1, Điều 100, Luật Giáo dục năm 2005, Chính phủ đề nghị Quốc hội xem xét, ban hành nghị quyết mới về chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trong kỳ họp này.

## **2. Về mục tiêu, yêu cầu và nội dung đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông**

Đa số ý kiến đại biểu nhất trí với mục tiêu, yêu cầu và nội dung đổi mới ghi trong dự thảo Nghị quyết và cho rằng việc xác định mục tiêu, yêu cầu và nội dung như vậy là theo đúng tinh thần của Nghị quyết 29, đổi mới phải đề cao việc dạy người cùng với việc dạy chữ, phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

Tuy nhiên, một số đại biểu cho rằng mục tiêu đổi mới chương trình, sách giáo khoa còn cao, khó thực hiện đối với học sinh cả nước; mặt khác đề nghị đổi mới phải đảm bảo tính kế thừa, phát triển trên cơ sở phát huy những kết quả đã

đạt được, tránh tư tưởng phủ nhận hoàn toàn chương trình trước đây; một số ý kiến bản khoản về yêu cầu “Đổi mới toàn diện mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học...”.

Chính phủ giải trình tiếp thu như sau:

Quán triệt Nghị quyết 29, trong Đề án và dự thảo nghị quyết đã nêu rõ giáo dục phổ thông được đổi mới theo hướng: Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu truyền thụ kiến thức sang tập trung phát triển phẩm chất và năng lực người học, tạo chuyển biến căn bản về chất lượng và hiệu quả giáo dục; khắc phục cơ bản các yếu kém kéo dài đang gây bức xúc trong xã hội để giáo dục và đào tạo trở thành một nhân tố quyết định cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước. Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện, yêu gia đình, yêu Tổ quốc; có hiểu biết và kỹ năng cơ bản, khả năng sáng tạo để làm chủ bản thân, sống tốt và làm việc hiệu quả - thực học, thực nghiệp; phát triển tốt nhất tiềm năng của mỗi cá nhân; đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước. Trên cơ sở đó sẽ khắc phục tình trạng quá tải, dạy thêm học thêm tràn lan, gian lận trong thi cử, kiểm tra đánh giá và bệnh thành tích trong giáo dục.

Những nội dung đổi mới được đề xuất trong Đề án đã được ngành giáo dục nghiên cứu và triển khai thực nghiệm ở nhiều trường phổ thông, trong đó có cả các trường ở vùng cao, vùng sâu, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc các tỉnh vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ, và đã cho kết quả tốt. Mục tiêu, yêu cầu và nội dung đổi mới trong Đề án có tính khả thi.

Về vấn đề “kế thừa, phát triển”, Đề án đã nêu thành nguyên tắc đổi mới chương trình, sách giáo khoa là phải kế thừa và phát huy những thành tựu và kinh nghiệm thành công của nền giáo dục Việt Nam. Quan điểm này sẽ được quán triệt trong quá trình tổ chức biên soạn và thẩm định chương trình, sách giáo khoa.

Về nội dung “Đổi mới toàn diện mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học...” nêu trong dự thảo Nghị quyết: Đây là các thành tố của chương trình giáo dục (bao gồm mục tiêu giáo dục; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, cách thức đánh giá kết quả giáo dục). Các thành tố này có liên quan rất chặt chẽ và tác động qua lại lẫn nhau và phải được triển khai đổi mới một cách đồng bộ.

### **3. Về chủ trương một chương trình giáo dục phổ thông thống nhất nhưng khả thi, mềm dẻo, linh hoạt**

Đa số ý kiến đại biểu tán thành chủ trương xây dựng một chương trình giáo dục phổ thông thống nhất trong cả nước nhưng khả thi, mềm dẻo, linh hoạt, phù hợp với đặc điểm lịch sử, văn hoá và điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa phương cũng như các cơ sở giáo dục.

Một số ý kiến đại biểu đề nghị xây dựng nhiều chương trình giáo dục phổ thông; một số ý kiến khác đề nghị chỉ xây dựng một chương trình giáo dục phổ thông thống nhất, không “mềm dẻo”. Có ý kiến cho rằng nên xem lại tỷ lệ 20% nội dung “mềm dẻo” vì cho rằng như vậy là quá nhiều, gây khó khăn cho các địa phương, cơ sở khi thực hiện.

Chính phủ giải trình tiếp thu như sau:

Hiện nay, chúng ta đang có một chương trình và một bộ sách giáo khoa dùng chung cho cả nước. Thực tế cho thấy, việc này bộc lộ một số hạn chế như nội dung sách giáo khoa không phù hợp với đối tượng học sinh các vùng, miền và thực tiễn các địa phương, không phát huy tính chủ động sáng tạo của giáo viên và các nhà trường...

Trên thực tế, có một số nước sử dụng nhiều chương trình giáo dục phổ thông khác nhau nhưng đó đều là những nước có nhiều bang hoặc vùng lãnh thổ khác nhau. Xu thế chung của phần lớn các nước, nhất là các nước có nền giáo dục phát triển là có một chương trình quốc gia và nhiều sách giáo khoa, các nhà trường xây dựng chương trình nhà trường nhưng vẫn phải tuân thủ chương trình quốc gia.

Chính phủ đề xuất chủ trương một chương trình và nhiều sách giáo khoa. Chương trình giáo dục phổ thông có phần chung (phần cứng) là những những nội dung cốt lõi và yêu cầu bắt buộc triển khai thực hiện trên phạm vi toàn quốc. Vì đặc điểm tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội và điều kiện của các cơ sở giáo dục ở các vùng khác nhau của đất nước là khác nhau nên cần phải có phần “mềm dẻo, linh hoạt” trong chương trình để các nhà trường chủ động điều chỉnh cho phù hợp.

Dựa trên chương trình giáo dục phổ thông được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, nhà trường và giáo viên được quyền chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch giảng dạy của mỗi giáo viên. Các cơ quan quản lý giáo dục địa phương (sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo) hướng dẫn, giám sát và thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục hàng năm của nhà trường.

Về tỷ lệ 20% thời lượng để các địa phương và nhà trường vận dụng phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế, tiếp thu ý kiến của đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, cân nhắc thật kỹ vấn đề này.

#### **4. Về việc xã hội hoá biên soạn và xuất bản sách giáo khoa phổ thông**

Đa số ý kiến đại biểu đồng tình với chủ trương xã hội hoá biên soạn và xuất bản sách giáo khoa và nhất trí có nhiều sách giáo khoa để phù hợp với nhiều đối tượng học sinh, cơ sở giáo dục và đặc điểm vùng miền. Các đại biểu cho rằng, chủ trương này nhằm huy động các nguồn lực về trí tuệ và tài chính trong xã hội để biên soạn sách giáo khoa; tính cạnh tranh khoa học lành mạnh từ việc có nhiều

sách giáo khoa sẽ góp phần làm tăng chất lượng, đồng thời giảm giá thành sách giáo khoa.

Bên cạnh đó có ý kiến băn khoăn về đối tượng tham gia biên soạn sách giáo khoa và không đồng tình việc Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn một bộ sách giáo khoa do lo ngại sự bất bình đẳng và thiếu lành mạnh trong cạnh tranh, lựa chọn sách giáo khoa.

Một số đại biểu khác cho rằng chỉ nên để các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực và điều kiện biên soạn sách giáo khoa. Cần chú trọng việc xây dựng các quy định về thẩm định nhằm bảo đảm chất lượng sách giáo khoa; đề nghị thận trọng đối với việc biên soạn, thẩm định sách giáo khoa điện tử.

Một số ý kiến cho rằng việc có nhiều bộ sách giáo khoa sẽ khiến các địa phương, cơ sở lúng túng và có thể dẫn đến những tiêu cực trong đấu thầu, lựa chọn sách giáo khoa. Cần có quy định về lựa chọn sách giáo khoa theo hướng tăng cường sự tham gia của học sinh, giáo viên và cộng đồng dân cư.

Chính phủ giải trình tiếp thu như sau:

Trên thực tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa bao giờ trực tiếp biên soạn mà chỉ tổ chức biên soạn chương trình và sách giáo khoa. Chương trình và sách giáo khoa được biên soạn bởi tập thể các nhà giáo, nhà khoa học, chuyên gia giáo dục am hiểu về các lĩnh vực khoa học và khoa học giáo dục. Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các cơ quan hữu quan xây dựng cơ chế và giải pháp để huy động được đội ngũ tốt nhất làm việc này.

Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình, sách giáo khoa bao gồm các nhà giáo, nhà khoa học, chuyên gia giáo dục (ngoài những người đã tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa) được lựa chọn theo quy trình chặt chẽ, được Hội đồng quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực, Ủy ban quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo thông qua; Hội đồng làm việc độc lập trong quá trình thẩm định. Do vậy sẽ không thể xảy ra tình trạng “Vừa đá bóng vừa thổi còi”.

Về sách giáo khoa điện tử, sẽ tổ chức nghiên cứu mô hình sách giáo khoa điện tử để từng bước biên soạn, thực nghiệm và sử dụng ở những nơi có đủ điều kiện.

Về lựa chọn sách giáo khoa: Chính phủ sẽ chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành các văn bản quy định quy trình lựa chọn sách giáo khoa để sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông đảm bảo đạt được mục tiêu và ngăn ngừa tác động tiêu cực.

Về việc giao Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn một bộ sách giáo khoa để chủ động triển khai thực hiện, Chính phủ tiếp thu và giải trình như sau:

Tổ chức biên soạn chương trình và sách giáo khoa là công việc khoa học, được thực hiện theo quy trình chặt chẽ và đáp ứng được những yêu cầu nghiêm ngặt.

Đề chủ động có được chương trình và sách giáo khoa đạt chất lượng và đáp ứng yêu cầu thời gian theo lịch trình chung, Chính phủ đề nghị giao Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn một bộ sách giáo khoa.

Việc đảm bảo sự công bằng giữa các tổ chức, cá nhân biên soạn sách giáo khoa sẽ được giải quyết bằng các giải pháp khác.

## **5. Về các điều kiện bảo đảm thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới (đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, kinh phí thực hiện...)**

### **a) Về đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất:**

Nhiều ý kiến cho rằng, tình trạng yếu kém, bất cập về cơ sở vật chất cũng như đội ngũ nhà giáo hiện nay sẽ ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện Đề án, do vậy đề nghị xây dựng và thực hiện các đề án về phát triển cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên song song với Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nhằm bảo đảm việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Cần quan tâm xây dựng các chế độ, chính sách thoả đáng, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên để việc đổi mới đạt được các mục tiêu đề ra; sắp xếp, cơ cấu lại hệ thống các trường, khoa sư phạm, đổi mới phương thức, chương trình đào tạo, phương pháp dạy học để có được đội ngũ giáo viên ra trường đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình; xây dựng cơ chế trách nhiệm và khen thưởng để khuyến khích tài năng và tính sáng tạo của giáo viên.

Chính phủ giải trình tiếp thu như sau:

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân, cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông đã được bổ sung và cải thiện đáng kể.

Tuy nhiên, ở một số địa phương, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, cơ sở vật chất và vấn đề giáo viên còn nhiều khó khăn và bất cập.

Để giải quyết vấn đề này, trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 29 đã có 2 Đề án (Đề án đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề và Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông).

Một khía cạnh khác, trong quá trình xây dựng Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trình Quốc hội, Chính phủ đã quán triệt 2 yêu cầu: Phải cập nhật (có chọn lọc) thành tựu khoa học giáo dục của các nước phát triển; phải phù hợp với điều kiện hiện có của đa số các nhà trường Việt Nam.

Những nội dung đổi mới đề xuất trong Đề án đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu và tổ chức thực nghiệm trong những năm gần đây ở nhiều cơ sở giáo dục phổ thông thuộc các vùng miền khác nhau, trong đó có nhiều trường ở vùng đặc biệt khó khăn (Điện Biên, Lào Cai, Tuyên Quang, Hà Giang, Đắk Nông, Đắk Lắk, Kon Tum, Bạc Liêu, An Giang,...).

Kết quả thực nghiệm đã khẳng định tính hợp lý và khả thi của đề xuất trong Đề án.

b) Về kinh phí thực hiện:

Đa số ý kiến đại biểu cho rằng việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông là việc hệ trọng, có ảnh hưởng đến cả một thế hệ, do vậy cần tính toán nguồn kinh phí thoả đáng để bảo đảm thực hiện được Đề án. Nguồn tài chính cũng như phân bổ kinh phí cần thể hiện chi tiết trong Đề án, cần quan tâm hơn đến năng lực của địa phương trong việc cơ cấu nguồn ngân sách để thực hiện Đề án này.

Một số đại biểu cho rằng, khái toán kinh phí đưa ra trong Tờ trình mới chỉ đáp ứng được phần “ngọn” mà chưa đề cập đến những điều kiện thực hiện, cần tăng kinh phí mới đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa. Một số đại biểu khác lại cho rằng không nên đầu tư nguồn ngân sách quá lớn để thực hiện Đề án này.

Chính phủ giải trình tiếp thu như sau:

Theo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp thứ 31, Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông chỉ dự toán kinh phí xây dựng chương trình, biên soạn 1 bộ sách giáo khoa; thẩm định chương trình và 4 bộ sách giáo khoa; thực hiện những công việc cần thiết và trực tiếp liên quan đến tập huấn giáo viên để thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới.

Kinh phí bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục và đổi mới đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình và sách giáo khoa được bố trí ở 2 Đề án nêu trên trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 29.

Dự toán kinh phí chi tiết của Đề án đã được Bộ Tài chính thẩm định (Công văn số 13456/BTC-HCSN ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính), trong Đề án chỉ nêu dự toán những nội dung chính.

Kinh phí thực hiện đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông được ghi trong dự toán ngân sách hàng năm của Chính phủ trình Quốc hội theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước; ưu tiên hỗ trợ đầu tư kinh phí cho các địa phương vùng kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, hải đảo.

## **6. Về lộ trình thực hiện Đề án**

Đa số các ý kiến đại biểu tán thành kế hoạch nêu trong Đề án và Tờ trình song còn băn khoăn về tiến độ xây dựng chương trình, biên soạn sách giáo khoa; việc chuẩn bị về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và cho rằng, nếu không thực sự quyết tâm thì khó có thể thực hiện được.

Một số ý kiến cho rằng việc thực nghiệm là cần thiết để lựa chọn những nội dung phù hợp và điều chỉnh những vấn đề còn bất cập, hạn chế và đề nghị Chính

phủ phải nghiên cứu tổ chức thực nghiệm một cách hợp lý, chỉ tiến hành thực nghiệm những nội dung mới so với chương trình hiện hành; cần chỉ rõ việc thực nghiệm chương trình và sách giáo khoa mới có gì khác so với các lần trước.

Một số đại biểu đề nghị áp dụng thực hiện “cuốn chiếu” từ lớp 1, không nên áp dụng đại trà từ lớp 1 đến lớp 5.

Chính phủ giải trình tiếp thu như sau:

Lần đổi mới chương trình theo Nghị quyết 40, việc thực nghiệm chương trình và sách giáo khoa được tiến hành sau khi biên soạn xong toàn bộ chương trình, sách giáo khoa và bắt đầu thực hiện “cuốn chiếu” từ các lớp đầu cấp học đối với tất cả các môn học và hoạt động giáo dục; mẫu thực nghiệm lớn (khoảng 2% số học sinh phổ thông trên phạm vi cả nước).

Tham khảo kinh nghiệm của Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế, việc thực nghiệm chương trình và sách giáo khoa mới giai đoạn sau năm 2015 chỉ tiến hành đối với các nội dung, phương thức tổ chức dạy học mới so với chương trình hiện hành và được thực hiện ngay trong quá trình xây dựng chương trình, biên soạn sách giáo khoa, do chính tác giả chương trình, sách giáo khoa thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nội dung mới cần thực nghiệm, quy trình, chính sách chế độ cho giáo viên thực nghiệm... Thực nghiệm tại các cơ sở giáo dục đại diện cho các vùng miền để rút kinh nghiệm và hoàn chỉnh trước khi triển khai đại trà. Như vậy, việc tổ chức thực nghiệm lần này sẽ rút ngắn được thời gian và giảm được những nội dung không cần thực nghiệm.

Về lộ trình thực hiện chương trình mới, dự thảo Đề án đã nêu: Từ năm học 2018 - 2019, triển khai áp dụng chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Dự kiến bắt đầu triển khai đồng thời ở tất cả các lớp tiểu học, triển khai cuốn chiếu theo lớp ở cấp trung học cơ sở (từ lớp 6 đến lớp 9) và cấp trung học phổ thông (từ lớp 10 đến lớp 12). Việc bắt đầu triển khai đồng thời ở tất cả các lớp tiểu học là khả thi do có thể chuẩn bị để đảm bảo các điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới cho tất cả các lớp trong cấp học.

## **7. Về Hồ sơ Nghị quyết**

Hầu hết đại biểu nhất trí hồ sơ trình dự thảo Nghị quyết đã được chuẩn bị đầy đủ theo quy định, đồng thời đề nghị Ban soạn thảo tiếp tục hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết cả về nội dung, hình thức theo quy định, trong đó lưu ý một số điểm sau:

- Hoàn chỉnh về thể thức và ngôn ngữ diễn đạt trong dự thảo Nghị quyết, bảo đảm ngắn gọn, đủ ý và dễ hiểu.

- Nên sửa lại tên Nghị quyết là “Nghị quyết về đổi mới chương trình giáo dục và sách giáo khoa phổ thông”.



- Quy định vai trò của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và sở giáo dục và đào tạo trong tổ chức thực hiện Nghị quyết, nhất là trong việc chỉ đạo thực hiện 20% nội dung “mềm dẻo” của chương trình mới.

Chính phủ tiếp thu và sẽ điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện cấu trúc nội dung, hình thức của dự thảo Nghị quyết và các văn bản khác đảm bảo quy định.

Trên đây là nội dung báo cáo giải trình ý kiến của các đại biểu Quốc hội thảo luận ở tổ tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII về dự thảo Nghị quyết về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Chính phủ kính trình Quốc hội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Quốc hội (đề b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- PTTg Vũ Đức Đam (đề b/c);
- UB Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- UB VHGDĐTIN&ND của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (30b);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ: V.III, TH, TKBT;
- Lưu: VT, KGVX(3b). 785b

TM. CHÍNH PHỦ  
TU. THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



Phạm Vũ Luận